

Bản án số: 364 /2019/HSST  
Ngày 26 tháng 7 năm 2019

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Ông Trần Tuấn Hưởng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền,  
Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:  
Ông Bùi Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2019, tại Hội trường, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 366/2019/HSST, ngày 02 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Võ Xuân T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 16/10/1986;

- ĐKKHKT và nơi ở: Tổ X, phường T, thành phố T. N, tỉnh Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa : lớp 10/12; Con ông: Võ Xuân B, sinh năm 1960; Con bà: Lê Thị V, sinh năm 1962; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ là Lê Thị Q, sinh năm 1988; Có 02 con: Con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014; .

- Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/10/2000 bị CATP Thái Nguyên xử phạt 50.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong ngày 27/10/2000.

Tại bản án số 177 ngày 30/8/2007 của TANDTP Thái Nguyên xử phạt 6 tháng tù cho hưởng án treo, 12 tháng thử thách về tội đánh bạc. Đã chấp hành xong án phí ngày 04/12/2007.

Tại QĐ số 6142 ngày 25/7/2013 của UBND thành phố Thái Nguyên áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã thành phố Thái Nguyên thời hạn 24 tháng. Đã chấp hành xong ngày 24/7/2015.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/04/2019 đến nay). (Có mặt tại phiên tòa)

**Người chứng kiến:**

Ông Nguyễn Xuân Y, sinh năm 1960.( vắng mặt tại phiên tòa);

Nơi cư trú: Tổ A, phường Q, thành phố Thái Nguyên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 02/04/2019, tổ công tác của Công an phường Q, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ X của phường phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên khai họ tên: Võ Xuân T và tự giác giao nộp lấy từ túi quần bên phải T đang mặc 01 gói nhỏ màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng (theo T khai là Heroine). Tổ công tác tiến hành lập biên bản, thu giữ vật chứng theo quy định.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định: số ma túy thu giữ của T có khối lượng 0,136 gam.

Tại kết luận giám định số 613/KL-PC09 ngày 10/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Võ Xuân T là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,136 gam.

Tại cơ quan điều tra, Võ Xuân T khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 02/4/2019, T đi bộ từ nhà đến khu vực đối diện trường Đại học sư phạm Thái Nguyên thuộc phường H, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua Heroine mục đích sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và mua của 01 nam thanh niên khoảng 23 tuổi không rõ lai lịch 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. trên đường đi về thì bị tổ công tác Công an phường Q, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên.

Vật chứng của vụ án là: 01 bì niêm phong ký hiệu T. Hiện được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 365/ CT- VKSTPTN, ngày 02/7/ 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố Võ Xuân T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 15 giờ ngày 02/4/2019, T đi bộ từ nhà đến khu vực đối diện trường Đại học sư phạm Thái Nguyên thuộc phường H, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên để tìm

mua Heroine mục đích sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và mua của 01 nam thanh niên khoảng 23 tuổi không rõ lai lịch 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. trên đường đi về thì bị tổ công tác Công an phường Q, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên.

Tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Võ Xuân T, đã công bố bản luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Võ Xuân T từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 bì niêm phong đúng quy định kí hiệu T (Bì niêm phong chứa chất ma túy). Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST nộp ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan.

Bị cáo nói lời sau cùng xin hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

**- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

**- Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội:** Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng

người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong vật chứng, biên bản cân xác định trọng lượng, Kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và những chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 02/4/2019, tại khu vực tổ X, phường Q, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên, Võ Xuân T đang có hành vi tàng trữ 0,136 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Q, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Võ Xuân T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi phạm tội của bị cáo Võ Xuân T vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...”*

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

**- Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế của bản thân bị cáo. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh thế kỷ HIV – AIDS, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Nên cần có hình phạt tương xứng với tội trạng của bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo Võ Xuân T là người chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính, xét xử và đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng không chịu cai nghiện để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội chứng tỏ bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém.

Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người nghiện ma túy, tuy nhiên đã không chịu cai nghiện, không chịu lao động, không chịu rèn luyện, ý thức chấp hành pháp luật kém. Vì vậy, cần có một mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lời bất chính và qua xác minh thấy rằng bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý các vật chứng sau:

Đối với vật chứng là 01 bì niêm phong kí hiệu T (Bì niêm phong chứa chất ma túy), do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

**- Về những vấn đề khác:**

Áp dụng Điều 329 Bộ luật TTHS năm 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Xuân T thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước, theo quy định của pháp luật.

Thông báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Trong vụ án này có người bán ma túy cho bị cáo T nhưng không xác định được nhân thân lai lịch nên không xem xét xử lý.

***Bởi các lẽ nêu trên;***

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

**Tuyên bố:** Bị cáo Võ Xuân T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

**Về hình phạt:**

Xử phạt: Võ Xuân T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/04/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng: Điều 329 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Quyết định tạm giam bị cáo Võ Xuân T 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu T (Bên trong có chứa ma túy).

(biên bản giao nhận vật chứng số 398 ngày 05.7.2019).

**Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTWQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

**Quyền kháng cáo:**

Bị cáo Võ Xuân T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh TN;
- VKS nhân dân TPTN;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Chi cục THA dân sự TPTN;
- Tòa án tỉnh TN;
- UBND phường T, TP TN;
- Lưu.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm**  
**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Thu Hà**

***Nơi nhận:***

- *VKSND tỉnh TN;*
- *VKS nhân dân TPTN;*
- *Công an TP Thái Nguyên;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh TN;*
- *Bị cáo;*
- *Sở Tư pháp tỉnh TN;*
- *Chi cục THA dân sự TPTN;*
- *Tòa án tỉnh TN;*
- *UBND xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, TN;*
- *Lưu.*

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Thu Hà**